

Số:115/2026/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 23 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 229/2026/TLST-HNGĐ, ngày 10/01/2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mai T, sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987.

Cùng đăng ký HKTT: Khu phố C, phường Q, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 15 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mai T và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mai T và anh Nguyễn Văn C đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Mai T tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ tại biên lai thu số: 0000251, ngày 10/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh B (xác nhận chị T đã nộp đủ tiền án phí). Trả lại chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND khu vực 8- B;
- THADS tỉnh B; Phòng THADS khu vực 8- B;
- UBND phường Q, tỉnh B;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hồng